Lộ trình phân tích WyckOff Analysis

Học wyckoff cơ bản gồm 3 phần:

+ Phần 1: Vẽ phase/event.

- Mục đích của phần này là để mọi người ghi nhớ các phase/event và mục đích của các phase cũng như đặc điểm của các event(phần này chăm chỉ luyện tập vẽ chart quá khứ cũng mất vài tháng mới thành thục được). phần này anh Vị cũng có nói đó chỉ là level 1.

+ Phần 2: Phân tích VSA (phân tích về giá, độ biến động và khối lượng).

- Phân tích vsa thì phải chía ra phân tích bar -> phân tích swing -> suy luận cuối cùng.
- Phân tích bar thì phải phân tích về nỗ lực và kết quả. về nỗ lực phải phân tích được về volum, cung, cầu, cung hay cầu đang chiếm ưu thế. về kết quả phải phân tích spread(giá cao nhất tới giá thấp nhất), giá đóng cửa trong spread, giá đóng cửa so với phiên trước đó, với khối lượng như vậy thì giá có đạt được mục đích vượt kháng cự/hỗ trợ hay không, so sánh bar đó với bar tương tự.
- Phân tích swing thì phải so sánh với các swing trước đó, rồi phân tích xem 4 thành phần tham gia thị trường họ đang mua/bán như thế nào
- Cuối cùng là đưa ra suy luận về chiều hướng(longterm, short term), timing, character, target ...

“Luyện được hết phần 2 này là mọi người có thể đánh giá được khá chính xác đang là tích luỹ hay phân phối(tất nhiên chỉ mang tính xác suất). Hay chí ít luyện được đến tầng này mọi người sẽ đánh giá được

TR này khó hay dễ để đoán phân phối/tích luỹ (nếu khó đánh giá quá thì bỏ qua chọn con khác). Điều đó giải thích vì sao trò chơi bias có những chart đa số mọi người đều đoán đúng (vì nó dễ đánh giá). Nói chung để nhận biết được 1 chart là dễ hay khó thì mọi người cũng phải đạt đến trình độ này rồi mới đánh giá được."

+ Phần 3: Phân tích sức mạnh tương đối và so sánh giữa các cổ phiếu cũng như đối với thị trường chung.

Học hết 3 phần này mọi người cũng chưa chắc đã kiếm được tiền ổn định. muốn kiếm được tiền thì lại phải có thêm kinh nghiệm và skill. để đạt được chứng chỉ Wyckoff do học viện cấp theo mình biết thì mọi người sẽ phải học ít nhất 5 modul bắt buộc và 3 modull tự chọn(có khoảng 20 modul). 5 cái bắt buộc gồm wyckoff 1, wyckoff 2, tape reading, biểu đồ Pnf 1, PnF 2 (biểu đồ điểm và hình có dạng cờ caro ấy). 3 modul tự chọn có thể là PnF 3, longterm, shortterm...

Bảng phân tích hành vi các đối tượng tham gia thị trường

Đối tượng tham gia thị trường	PP Đầu tư	Quy mô NAV	Chu kỳ đầu tư	Quy tắc mua/bán	Điểm yếu	Điểm mạnh	Dấu vết trên chart	Họ là ai trong thực tế
Institutional Contrarian Investor	- Giá trị	Cực lớn	- Chu kỳ nghành nghề/Chu kỳ kinh doanh/Chu kỳ nền kinh tế	- Khi giá về vùng hấp dẫn - Khi có thanh khoản lớn để họ mua - Khi đám đông hoảng loạn/hưng phấn	Too Big Low turnover Tax implications	- Chu kỳ đầu tư dài Mua và nắm giữ được theo trends lớn - Kiến thức rất sâu	- Volume biến động lớn - Những điểm xuất hiện hoảng loạn/Hưng phấn của đám đông Khi - Absolute and relative Trends	**- Composite Operator** (CO) - Warrant Buffet - PIMCO - Blackrock
Institutional Trend Follower	- Tăng trưởng	Rất lớn	- Chu kỳ giá	- Khi có dấu hiệu của trend - Khi giá break khỏi trendline - Khi giá ở vùng hấp dẫn - Khi có đủ thanh khoản để mua	Performance Metrics AUM Low turnover Tax implications	- Chu kỳ đầu tư dài Theo được cả 1 trends dài - Kiến thức rất sâu	- Khi thể hiện relative strength - Khi xuất hiện biến động volume - Momentum buying/Selling	- Pension Funds - Insurance Companies - Investment Banks - Mutual Funds - RIAs
Professional Trader	- Momentum - Mean reversion	Trung bình	- Theo daily Swing /Intraday Swing	- Vùng quá mua/quá bán - Khi momentum xuất hiện	Too many trades High commissions Short-term taxation Lower size	- Linh hoạt, ra vào nhanh	- Momentum buying/Selling - Biến động volume ngắn hạn - Giá biến động ngắn hạn - Swing ngắn	- Proprietary Traders - Retail Traders - RIAs
Retail Trader	- Momentum	Nhỏ	- Daily Swing	- Breakout - Khi giá tăng hưng phấn	Sentiment driven Lower knowledge Lower skill	- Linh hoạt, ra vào nhanh - Có thể áp dụng nhiều quy tắc giao dịch cùng lúc	Không để lại quá nhiều dấu vết	US